

Số: 4 4 8 2/BCT-TTTN

V/v lưu thông hàng hóa khi thực hiện  
giãn cách theo Chỉ thị số 16/CT-TTg

Hà Nội, ngày 27 tháng 7 năm 2021

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Thời gian vừa qua, khi một số tỉnh, thành phố thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch Covid-19, đã xuất hiện tình trạng một số địa phương còn lúng túng và thực hiện thiếu thống nhất trong việc cho phép lưu thông hàng hóa khi thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị. Vì vậy, Bộ Công Thương xin báo cáo Thủ tướng Chính phủ như sau:

1. Theo quy định tại Khoản 3 Điều 4 Luật Giá năm 2012: *“Hàng hoá, dịch vụ thiết yếu là những hàng hoá, dịch vụ không thể thiếu cho sản xuất, đời sống, quốc phòng, an ninh, bao gồm: nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu, dịch vụ chính phục vụ sản xuất, lưu thông; sản phẩm đáp ứng nhu cầu cơ bản của con người và quốc phòng, an ninh”*.

Ngoài ra, tại Công văn số 2601/VPCP-KGVX ngày 03 tháng 4 năm 2020 của Văn phòng Chính phủ đã hướng dẫn thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg về phòng, chống dịch Covid-19 có hướng dẫn về *“Hàng hoá thiết yếu bao gồm: lương thực; thực phẩm; dược phẩm; xăng, dầu; điện; nước; nhiên liệu...”*. Các tỉnh, thành phố chỉ cho phép lưu thông và kinh doanh những hàng hóa thiết yếu khi áp dụng Chỉ thị số 16/CT-TTg tại địa phương.

Để tạo thuận lợi cho lưu thông hàng hóa, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Công Thương, Bộ Y tế và Bộ Giao thông vận tải đã có các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn địa phương về các vấn đề có liên quan đến lưu thông hàng hóa thiết yếu, góp phần thực hiện thống nhất các quy định về phòng, chống dịch Covid-19 đối với các phương tiện vận tải hàng hóa thiết yếu khi lưu thông qua địa bàn tỉnh, thành phố, đồng thời yêu cầu các địa phương không được đặt ra các điều kiện cản trở việc lưu thông hàng hóa thiết yếu, cụ thể:

- Công văn 1015/TTg-CN ngày 25 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc vận chuyển hàng hóa thiết yếu phục vụ đời sống người dân vùng có dịch Covid-19.

- Bộ Công Thương: Công văn số 4349/BCT-TTTN ngày 21 tháng 7 năm 2021 của Bộ Công Thương về việc hàng hóa, dịch vụ thiết yếu.

- Bộ Y tế: Công văn số 5753/BYT-MT ngày 19 tháng 7 năm 2021 của Bộ Y tế về việc xét nghiệm và tạo điều kiện thuận lợi cho người vận chuyển hàng hóa; Công văn số 5886/BYT-MT ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Bộ Y tế về việc vận chuyển hàng hóa.



- Bộ Giao thông vận tải: Công văn số 5017/TCĐBVN-VT ngày 19 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giao thông vận tải về việc tạo thuận lợi cho các phương tiện vận chuyển các loại hàng hoá thiết yếu và hàng hoá phục vụ sản xuất kinh doanh tại các địa phương áp dụng Chi thị 16; Công văn số 5223/TCĐBVN-VT ngày 25 tháng 7 năm 2021 của Tổng cục Đường bộ Việt Nam về việc điều chỉnh, bổ sung một số nội dung liên quan đến đăng ký Giấy nhận diện phương tiện có mã QRCode; Công văn số 7630/BGTVT-VT ngày 27 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giao thông vận tải về việc tạo thuận lợi cho phương tiện vận chuyển hàng hoá thiết yếu, xe đưa đón công nhân, chuyên gia được lưu thông thuận lợi khi đi, đến hoặc đi qua khu vực thực hiện Chi thị số 16/CT-TTg.

2. Tuy nhiên, do cách hiểu cũng như tổ chức triển khai thực hiện các văn bản trên tại một số địa phương có khác nhau nên xảy ra tình trạng một số hàng hóa là nguyên liệu đầu vào của sản xuất hoặc phục vụ nhu cầu thiết yếu cho đời sống của người dân nhưng không được lưu thông tại một địa phương hoặc từ địa phương này sang địa phương khác.

3. Để xử lý vấn đề nêu trên và nhằm mục đích thống nhất về cách hiểu và áp dụng giữa các địa phương, Bộ Công Thương kiến nghị Thủ tướng Chính phủ cho phép lưu thông như trong điều kiện bình thường các hàng hóa cần vận chuyển với điều kiện bảo đảm phòng, chống dịch Covid-19, ngoại trừ những hàng hóa cấm kinh doanh hoặc hàng hóa hạn chế kinh doanh theo quy định tại *Phụ lục I, Phần A về Danh mục hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh* và *Phụ lục II, Phần A về Danh mục hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh* ban hành kèm theo Văn bản số 19/VBHN-BCT ngày 09 tháng 5 năm 2014 do Bộ Công Thương ban hành hợp nhất Nghị định số 59/2006/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Thương mại về hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện và các Nghị định sửa đổi Nghị định số 59/2006/NĐ-CP (trừ những hàng hóa được Thủ tướng Chính phủ cho phép). Những hàng hóa trong Phụ lục I (Phần A) và Phụ lục II (Phần A) nêu trên chỉ được vận chuyển khi được Thủ tướng Chính phủ cho phép.

Bộ Công Thương kính báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Bộ trưởng Nguyễn Hồng Diên (để b/c);
- Các Thứ trưởng Bộ Công Thương;
- Các Bộ: Y tế, Quốc phòng, GTVT;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Lưu: VT, TTTN.

KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG



Đỗ Thắng Hải

## PHỤ LỤC

Trích dẫn Văn bản hợp nhất 19/VBHN-BCT ngày 09 tháng 5 năm 2014 do Bộ Công Thương ban hành hợp nhất Nghị định về việc quy định chi tiết Luật Thương mại về hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh, hạn chế kinh doanh và kinh doanh có điều kiện

### PHỤ LỤC I

#### DANH MỤC HÀNG HÓA, DỊCH VỤ CẤM KINH DOANH

(Ban hành kèm theo Nghị định số 59/2006/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ)

TT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Văn bản pháp luật hiện hành	Cơ quan quản lý ngành
A	Hàng hóa		
1	Vũ khí quân dụng, trang thiết bị, kỹ thuật, khí tài, phương tiện chuyên dùng quân sự, công an; quân trang (bao gồm cả phù hiệu, cấp hiệu, quân hiệu của quân đội, công an), quân dụng cho lực lượng vũ trang; linh kiện, bộ phận, phụ tùng, vật tư và trang thiết bị đặc chủng, công nghệ chuyên dùng chế tạo chúng	Nghị định số 47/CP ngày 12/8/1996; Nghị định số 100/2005/NĐ-CP	Bộ Quốc phòng, Bộ Công an
2	Các chất ma túy	Luật Phòng, chống ma túy năm 2000; Nghị định số 67/2001/NĐ-CP; Nghị định số 133/2003/NĐ-CP	Bộ Công an
3	Hóa chất bảng 1 (theo Công ước quốc tế)	Nghị định số 100/2005/NĐ-CP	Bộ Công nghiệp
4	Các sản phẩm văn hóa phản động, đồi trụy, mê tín dị đoan hoặc có hại tới giáo dục thẩm mỹ, nhân cách	Luật Xuất bản năm 2004; Nghị định số 03/2000/NĐ-CP	Bộ Văn hóa - Thông tin, Bộ Công an
5	Các loại pháo	Nghị định số 03/2000/NĐ-CP	Bộ Công an
6	Đồ chơi nguy hiểm, đồ chơi có hại tới giáo dục nhân cách và sức khỏe của trẻ em	Nghị định số 03/2000/NĐ-CP	Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ



	hoặc tới an ninh, trật tự, an toàn xã hội (bao gồm cả cả chương trình trò chơi điện tử)		Công an
7	Thuốc thú y, thuốc bảo vệ thực vật cấm hoặc chưa được phép sử dụng tại Việt Nam theo quy định tại Pháp lệnh Thú y, Pháp lệnh Bảo vệ và kiểm dịch thực vật	Pháp lệnh Thú y năm 2004; Pháp lệnh Bảo vệ và kiểm dịch thực vật năm 2001	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Thủy sản
8	Thực vật, động vật hoang dã (bao gồm cả vật sống và các bộ phận của chúng đã được chế biến) thuộc danh mục điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên quy định và các loại thực vật, động vật quý hiếm thuộc danh mục cấm khai thác và sử dụng	Công ước CITES; Nghị định số 32/2006/NĐ-CP	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Thủy sản
9	Thủy sản cấm khai thác, thủy sản có dư lượng chất độc hại vượt quá giới hạn cho phép, thủy sản có độc tố tự nhiên gây nguy hiểm đến tính mạng con người	Luật Thủy sản năm 2003	Bộ Thủy sản
10	Phân bón không có trong danh mục được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng tại Việt Nam	Nghị định số 113/2003/NĐ-CP	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
11	Giống cây trồng không có trong danh mục được phép sản xuất, kinh doanh; giống cây trồng gây hại đến sản xuất và sức khỏe con người, môi trường, hệ sinh thái	Pháp lệnh Giống cây trồng năm 2004	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
12	Giống vật nuôi không có trong danh mục được phép sản xuất, kinh doanh; giống vật nuôi gây hại cho sức khỏe	Pháp lệnh Giống vật nuôi năm 2004	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Bộ

	con người, nguồn gen vật nuôi, môi trường, hệ sinh thái		Thủy sản
13	Khoáng sản đặc biệt, độc hại	Luật Khoáng sản năm 1996; Nghị định số 160/2005/NĐ-CP	Bộ Tài nguyên và Môi trường
14	Phế liệu nhập khẩu gây ô nhiễm môi trường	Nghị định số 175/CP ngày 18/10/1994	Bộ Tài nguyên và Môi trường
15	Các loại thuốc chữa bệnh cho người, các loại vắc xin, sinh phẩm y tế, mỹ phẩm, hóa chất và chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn trong lĩnh vực gia dụng và y tế chưa được phép sử dụng tại Việt Nam	Luật Dược năm 2005; Pháp lệnh Hành nghề y dược tư nhân năm 2003	Bộ Y tế
16	Các loại trang thiết bị y tế chưa được phép sử dụng tại Việt Nam	Pháp lệnh Hành nghề y dược tư nhân năm 2003	Bộ Y tế
17	Phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, vi chất dinh dưỡng, thực phẩm chức năng, thực phẩm có nguy cơ cao, thực phẩm được bảo quản bằng phương pháp chiếu xạ, thực phẩm có gen đã bị biến đổi chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép	Pháp lệnh Vệ sinh an toàn thực phẩm năm 2003	Bộ Y tế
18	Sản phẩm, vật liệu có chứa amiăng thuộc nhóm amfibole	Nghị định số 12/2006/NĐ-CP	Bộ Xây dựng
19	Thuốc lá điếu, xì gà và các dạng thuốc lá thành phẩm khác nhập lậu	Nghị định này	Bộ Công Thương



**PHỤ LỤC II**  
**DANH MỤC HÀNG HÓA, DỊCH VỤ HẠN CHẾ KINH DOANH**  
*(Ban hành kèm theo Nghị định số 59/2006/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2006 của Chính phủ)*

TT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Văn bản pháp luật hiện hành	Cơ quan quản lý ngành
A	Hàng hóa		
1	Súng săn và đạn súng săn, vũ khí thể thao, công cụ hỗ trợ	Nghị định số 47/CP ngày 12/8/1996; Nghị định số 08/2001/NĐ-CP	Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Ủy ban Thể dục - Thể thao
2	Hàng hóa có chứa chất phóng xạ, thiết bị phát bức xạ hoặc nguồn phóng xạ	Pháp lệnh An toàn và kiểm soát bức xạ năm 1996; Nghị định số 50/1998/NĐ-CP	Bộ Khoa học và Công nghệ
34 (được bãi bỏ)			
4	Hóa chất bảng 2 và bảng 3 (theo Công ước quốc tế)	Nghị định số 100/2005/NĐ-CP	Bộ Công nghiệp
5	Thực vật, động vật hoang dã quý hiếm (bao gồm cả vật sống và các bộ phận của chúng đã được chế biến)	Công ước CITES; Nghị định số 32/2006/NĐ-CP	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
6	Thuốc lá điếu, xì gà và các dạng thuốc lá thành phẩm khác	Nghị định số 76/2001/NĐ-CP và Nghị định này	Bộ Công nghiệp, Bộ Thương mại
7	Rượu các loại	Nghị định này	Bộ Công nghiệp